



Thái Bình

Chủ nhật

SỐ 674
Chủ nhật
Ngày 29 - 11 - 2020

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn

THỰC HIỆN THẮNG LỢI NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TỈNH LẦN THỨ XX, NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Diễn đàn phát triển thị trường tiêu thụ ngao, hào tại các tỉnh ven biển phía Bắc



Các đồng chí lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, lãnh đạo tỉnh Thái Bình cùng các đại biểu chứng kiến lễ ký kết hợp tác giữa đơn vị cung ứng và đơn vị tiêu thụ sản phẩm.

Ảnh: THÀNH TÂM

Sáng ngày 28/11, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với UBND tỉnh tổ chức diễn đàn phát triển thị trường tiêu thụ ngao, hào tại các tỉnh ven biển phía Bắc trong bối cảnh mới. Các đồng chí: Lê Minh Hoan, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Nguyễn Khắc Thận, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh đồng chủ trì diễn đàn. Tham gia diễn đàn có đại diện lãnh đạo Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản, Tổng cục Thủy sản, Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản, Ban Quản lý cửa khẩu Móng Cái, Hội Nghề cá Việt Nam, đại diện các tỉnh ven biển phía Bắc có vùng sản xuất ngao, hào.

Phát biểu chào mừng diễn đàn, đồng chí Nguyễn Khắc Thận, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh giới thiệu về điều kiện tự nhiên, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, lợi thế phát triển nuôi trồng thủy sản nói chung, nuôi ngao, hào nói riêng. Đồng chí nhấn mạnh: Thái Bình có lợi thế đường bờ biển dài hơn 54km, 4 cửa sông lớn và hệ thống sông ngòi tạo điều kiện thuận lợi phát triển nuôi trồng thủy sản. Nghề nuôi ngao có bước phát triển vững chắc, mạnh mẽ, ổn định, làm giàu cho ngư dân và đóng góp

(Xem tiếp trang 8)
THANH HUYỀN

NGÀNH NGÂN HÀNG Đưa nghị quyết VÀO CUỘC SỐNG



Trang 3

THƯ VIỆN TỈNH Nhiều mô hình phục vụ bạn đọc



Trang 4

NÓI “KHÔNG” VỚI BẠO LỰC Vì môi trường sống an toàn cho phụ nữ và trẻ em



Trang 5

BÁNH CHƯNG PHỐ LÊ Đậm đà hương vị truyền thống

(Xem trang 6)



Bánh chưng phố Lê nổi tiếng thơm ngon.

VẬN DỤNG QUAN ĐIỂM TOÀN DIỆN VÀ QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN TRONG ĐÁNH GIÁ THỰC TIỄN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH THÁI BÌNH LẦN THỨ XX

Thạc sĩ BÙI THỊ QUÝ
Trưởng Chính trị tỉnh

Trong triết học Mác - Lênin, phép biện chứng duy vật đóng vai trò đặc biệt quan trọng đối với hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn. Phép biện chứng duy vật mác xít không chỉ xem xét sự vật, hiện tượng trên lập trường thế giới quan duy vật mà còn bằng phương pháp tư duy biện chứng khoa học. Vì vậy, việc tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, dự báo xu hướng phát triển, cung cấp luận cứ cho việc xây dựng đường lối, chính sách phát triển đất nước trong giai đoạn mới trên cơ sở phương pháp luận biện chứng duy vật là hết sức cần thiết.

bộ: (1) Tăng cường công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức đảng và nâng cao chất lượng đảng viên; (2) Đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội; (3) Tích cực, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế, mở rộng và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, phối hợp chặt chẽ giữa đối ngoại của Đảng với ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân; (4) Củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Các nhiệm vụ và giải pháp này thể hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn của các cấp ủy đảng, chính quyền giải quyết kịp thời những vấn đề thực tiễn đặt ra.

Nếu như nguyên lý về mối liên hệ phổ biến cho phép chúng ta rút ra quan điểm toàn diện, thì nguyên lý về sự phát triển cho phép chúng ta rút ra quan điểm phát triển với các yêu cầu cơ bản sau: Một là, phải nhận thức sự vật, hiện tượng trong sự vận động, phát triển và phải phát hiện ra khuynh hướng vận động, phát triển của nó; Hai là, phát triển là khó khăn, bao gồm cả sự thật lùi tạm thời, do vậy trong hoạt động thực tiễn khi gặp khó khăn, thất bại tạm thời phải biết tin tưởng vào tương lai; Ba là, cần chống bảo thủ, trì trệ, ngại đổi mới, bởi lẽ mọi sự vật, hiện tượng trong thế giới luôn vận động, biến đổi và phát triển.

Quan triệt quan điểm toàn diện và quan điểm phát triển; trên cơ sở phân tích tích cực cảnh, những nhân tố tác động đến tỉnh Thái Bình trong những năm tới, Đại hội xác định rõ mục tiêu phát triển tổng quát nhưng rất toàn diện trong 5 năm tới là: "Phát huy thành quả và kinh nghiệm của các nhiệm kỳ qua, xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy dân chủ và sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, phát triển kinh tế nhanh và bền vững gắn với bảo vệ môi trường, chú trọng phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Phấn đấu xây dựng Thái Bình đến năm 2025 trở thành tỉnh phát triển khá, đến năm 2030 theo kịp nhóm dẫn đầu và đến năm 2045 là tỉnh phát triển trong khu vực đồng bằng sông Hồng".

Từ thành công của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX sẽ tạo động lực mới, khí thế mới để cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh phấn khởi, tin tưởng, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đã đề ra, cùng cả nước bước vào giai đoạn phát triển mới hướng tới mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.



Ảnh: HIỂN TRÂM

Nội dung của phép biện chứng duy vật bao quát phạm vi tương đối rộng lớn, trong phạm vi bài viết này, người viết chỉ đề cập đến việc vận dụng một số quan điểm được rút ra từ việc nghiên cứu phép biện chứng duy vật để đánh giá thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội tại Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Bình lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Ý nghĩa phương pháp luận được rút ra từ việc nghiên cứu nguyên lý về mối liên hệ phổ biến đó là quan điểm toàn diện. Trên cơ sở quan điểm toàn diện, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Bình lần thứ XX đã đánh giá khái quát những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ 2015 - 2020 trên các lĩnh vực: kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; chỉ rõ hạn chế, yếu kém, nguyên nhân, những bài học kinh nghiệm. Theo đó, Nghị quyết Đại hội khẳng định: Đảng bộ, hệ thống chính trị, lực lượng vũ trang, cộng đồng

doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh đã đoàn kết thống nhất, nỗ lực phấn đấu vượt qua nhiều khó khăn, thách thức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX và đạt được nhiều kết quả quan trọng và tương đối toàn diện. Những thành tựu đạt được trong nhiệm kỳ 2015 - 2020 có ý nghĩa quan trọng, to lớn, tạo nền tảng, vị thế và điều kiện mới cho tỉnh nhà tiếp tục phát triển mạnh mẽ, vững chắc trong những năm tới. Trong đánh giá này, tất cả các lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội đã được Đại hội đề cập đến một cách khá toàn diện.

Một trong những yêu cầu của quan điểm toàn diện là khi xem xét, đánh giá sự vật, hiện tượng đòi hỏi chúng ta phải có trọng tâm, trọng điểm, chống tư tưởng bình quân, dàn trải. Yêu cầu này cũng được thể hiện khá rõ nét khi Đại hội xác định tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm: (1) Tăng cường xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững

mạnh; (2) Tích cực đổi mới sáng tạo và thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả cải cách hành chính; (3) Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế và các ngành, lĩnh vực gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, ứng dụng công nghệ cao, sản xuất hàng hóa quy mô lớn và tham gia vào chuỗi giá trị; (4) Thường xuyên củng cố, xây dựng quốc phòng, an ninh vững mạnh. Giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; (5) Xây dựng con người Thái Bình phát triển toàn diện cả về đạo đức, nhân cách, trí tuệ, thể chất và năng lực. Tích cực đổi mới công tác đào tạo nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Phát huy truyền thống văn hóa, văn hiến, yêu nước, cách mạng của quê hương Thái Bình.

Quan điểm toàn diện cũng yêu cầu trong hoạt động thực tiễn, muốn cải tạo sự vật phải thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp. Trên cơ sở các nhiệm vụ trọng tâm, Đại hội đưa ra các giải pháp đồng

NGÀNH NGÂN HÀNG

Đưa nghị quyết VÀO CUỘC SỐNG

■ MINH HƯƠNG



Hoạt động giao dịch tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh Bắc Thái Bình.

Là “ngân hàng của người nghèo”, thời gian qua, Ngân hàng Chính sách xã hội (CSXH) Chi nhánh tỉnh luôn hỗ trợ, tạo điều kiện cho người nghèo và các đối tượng chính sách trên địa bàn tỉnh được vay vốn phát triển kinh tế, từ đó nâng cao thu nhập và từng bước thoát nghèo. Ông Tạ Tiến Khấn, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Ngân hàng CSXH Chi nhánh tỉnh cho biết: Thực hiện mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Chi nhánh cũng như Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh đã đề ra, Chi nhánh chủ động thực hiện các giải pháp nhằm bảo đảm vốn ưu đãi của Chính phủ đến với người nghèo và các đối tượng chính sách một cách nhanh nhất. Trên cơ sở nguồn vốn trung ương cấp bổ sung, nguồn vốn ủy thác từ ngân sách địa phương, nguồn vốn thu lãi từ các chương trình và việc rà soát từ nhu cầu thực tế, Chi nhánh khẩn trương phân khai cho các địa phương. Chính vì thế, với 9 chương trình đang triển khai thực hiện, từ đầu năm đến nay đã có hơn 33.300 người nghèo và các đối tượng chính sách trên địa bàn tỉnh được vay vốn ưu đãi của Chính phủ với số tiền đã giải ngân đạt gần 1.120 tỷ đồng, trong đó các chương trình có tỷ lệ giải ngân lớn như: cho vay hộ mới thoát nghèo (doanh số cho vay đạt hơn 694 tỷ đồng), cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường (doanh số cho vay đạt gần 267 tỷ đồng), cho vay giải quyết việc làm (doanh số cho vay đạt hơn 51 tỷ đồng). Đến hết tháng 10/2020, trên địa bàn tỉnh hiện có 91.879 người nghèo và các đối tượng chính sách đang được vay vốn ưu đãi của Chính phủ với

tổng dư nợ cho vay đạt 3.086 tỷ đồng, tăng 3,01% so với thời điểm 31/12/2019.

Trước bối cảnh chịu nhiều tác động của dịch Covid-19, các tổ chức tín dụng (TCTD) trên địa bàn tỉnh đã chủ động

triển khai thực hiện các giải pháp giúp khách hàng sớm vượt qua khó khăn, ổn định sản xuất. Đến hết tháng 9/2020, toàn ngành đã cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ cho 413 khách hàng với



Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam Chi nhánh Thái Bình ứng dụng công nghệ hiện đại nhằm rút ngắn thời gian giao dịch cho khách hàng.

Một trong những mục tiêu quan trọng đặt ra tại Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX đó là đến năm 2025 thu nhập bình quân đầu người đạt 90 triệu đồng trở lên và giảm 1/3 số hộ nghèo so với năm 2020. Để góp phần hiện thực hóa mục tiêu đã đề ra, ngay sau Đại hội, ngành Ngân hàng đã chủ động xây dựng các giải pháp nhằm khơi thông nguồn vốn tín dụng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, từ đó nâng cao đời sống nhân dân.

dư nợ được cơ cấu đạt 545 tỷ đồng; miễn, giảm lãi vay cho gần 1.800 khách hàng với số tiền lãi hỗ trợ gần 400 triệu đồng; đồng thời, giảm 30% phí dịch vụ thanh toán điện tử đối với tất cả các giao dịch thanh toán qua ngân hàng. Cùng với đó, các TCTD còn chủ động giảm lãi suất cho vay từ 0,5 - 1,5%/năm so với trước khi có dịch cho hơn 4.700 khách hàng vay vốn với doanh số cho vay gần 16.200 tỷ đồng. Sự hỗ trợ kịp thời đó đã giúp khách hàng bổ sung nguồn vốn duy trì sản xuất, kinh doanh, từ đó góp phần quan trọng vào khôi phục nền kinh tế sau tác động của đại dịch Covid-19. Đặc biệt là ngay sau Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, trên cơ sở mục tiêu của Nghị quyết Đại hội và 5 nhiệm vụ trọng tâm, 3 đột phá phát triển, các TCTD trên địa bàn tỉnh đã khẩn trương cụ thể hóa bằng những giải pháp riêng có của từng đơn vị nhằm bảo đảm duy trì tăng trưởng chung của toàn ngành Ngân hàng như: ưu tiên vốn cho vay các chương trình phát triển kinh tế trọng điểm của tỉnh, cho vay lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động, xóa đói giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội; chú trọng thực hiện cải cách hành chính, rút gọn hồ sơ, thủ tục vay vốn; ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại nhằm rút ngắn thời gian giao dịch với khách hàng; phát triển thêm nhiều dịch vụ tiện ích trong hoạt động thanh toán...

Việc triển khai kịp thời các giải pháp đã mang lại nhiều tín hiệu tích cực trong tăng trưởng tín dụng của toàn ngành. Mặc dù chịu tác động của dịch Covid-19 nhưng đến hết tháng 10/2020, dư nợ cho vay của các TCTD trên địa bàn tỉnh vẫn tăng trưởng dương với tổng dư nợ ước đạt 61.660 tỷ đồng, tăng 1,7% so với thời điểm 30/9/2020 và tăng 4,3% so với thời điểm 31/12/2019; trong đó cho vay lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản chiếm 20%, cho vay lĩnh vực công nghiệp, xây dựng chiếm 31% và cho vay lĩnh vực thương mại, dịch vụ chiếm 49% tổng dư nợ cho vay. Nhiều TCTD có mức tăng trưởng khá như: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh tỉnh Thái Bình (tổng dư nợ cho vay đạt 9.963 tỷ đồng, tăng 14,6% so với thời điểm 31/12/2019), Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh Bắc Thái Bình (tổng dư nợ cho vay đạt gần 6.982 tỷ đồng, tăng 6,4% so với thời điểm 31/12/2019)...

THƯ VIỆN TỈNH

Nhiều mô hình phục vụ bạn đọc

■ TÚ ANH

Từ tháng 10/2020, khi trụ sở mới đi vào hoạt động, các cán bộ của Thư viện tỉnh đã quen với việc làm thêm giờ vào mỗi buổi chiều cũng như đi làm vào những ngày nghỉ cuối tuần. Với cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại, nhiều mô hình phục vụ bạn đọc được triển khai đồng bộ, thiết thực, khuyến khích thói quen, niềm đam mê đọc sách trong độc giả, nhất là độc giả nhỏ tuổi, từ đó góp phần để đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đi vào đời sống.

Hiệu quả từ mô hình xe ô tô thư viện lưu động

Có mặt trên chuyến xe thư viện lưu động lúc 6 giờ sáng, chúng tôi khởi hành về xã Tây Ninh (Tiên Hải). Hôm nay, Thư viện tỉnh tổ chức hành trình chuyến xe tri thức đến với học sinh Trường Tiểu học Tây Ninh, đồng thời trao tặng 200 cuốn sách cho thư viện xanh của Trường. Lần đầu được trải nghiệm xe ô tô thư viện lưu động, 370 em học sinh ở 5 khối lớp hào hứng khám phá hàng nghìn cuốn sách, xem những bộ phim hoạt hình lý thú thông qua hệ thống máy chiếu, ti vi, máy tính được kết nối internet cũng như tham gia vào nhiều trò chơi bổ ích như đọc sách, giải ô chữ, đố vui về sách, vẽ tranh...

Cô giáo Phạm Thị Phượng, Tổng phụ trách nhà trường chia sẻ: Đối với học sinh ở nông thôn, để hình thành thói quen đọc sách còn rất khó khăn bởi vị trí địa lý xa khu vực trung tâm cũng như không có sự đầu tư đúng mức của gia đình. Thêm vào đó, hiện nay các phương tiện thông tin đại chúng phát triển cũng khiến cho trẻ lãng quên việc đọc, dẫn tới thói quen đọc sách bị mai một. Bởi vậy, song song với việc phát triển thư viện xanh tại Trường, để các em học sinh có thêm những giờ đọc sách lý thú, nhà trường đã phối hợp với Thư viện tỉnh trong việc đưa xe ô tô thư viện lưu động về với các em học sinh. Đây cũng là một giờ học ngoại khóa rất thú vị khi học sinh các khối lớp đều có thể tìm cho mình những cuốn sách phù hợp với từng lứa tuổi. Nếu như ở lớp 1, các em thường yêu thích những cuốn sách có nhiều sắc màu rực rỡ, nhiều tranh minh

họa với nội dung các câu chuyện đơn giản, dễ hiểu thì đối với học sinh khối lớp 5, những cuốn sách thiên về khám phá cuộc sống, lịch sử, nguồn gốc các sự vật, hiện tượng lại được lựa chọn nhiều hơn. Trong thời điểm thư viện của Trường mới thành lập và chưa thể đáp ứng ngay việc đa dạng các loại sách báo thì mỗi chuyến xe ô tô thư viện lưu động là niềm mong mỏi đối với cả thầy và trò.

Trong khi nhiều bạn bè cùng lớp đang mải mê khám phá những chiếc máy tính kết nối internet được trang bị trên xe ô tô thư viện thì đối với em Bùi Gia Bảo, học sinh khối lớp 5, thú vị nhất vẫn là cuốn sách "Lịch sử loài người". Hào hứng lật giở từng trang sách, Bảo chia sẻ: Em rất vui vì bình thường không có nhiều sách để đọc như hôm nay, sách cho em những kiến thức bổ ích, những khám phá thú vị mà không ở đâu có được. Ngoài ra, em cũng được các cô, chú ở Thư viện tỉnh hướng dẫn cách đọc sách hiệu quả, cách khai thác thông tin nhanh nhất từ sách cũng như việc tóm tắt lại nội dung mỗi cuốn sách sau khi đọc xong để có thể chia sẻ thông tin với các bạn.

Điểm đến hấp dẫn

Sau thời gian tạm dừng hoạt động bởi dịch Covid-19, hiện nay, các cán bộ của Thư viện tỉnh nỗ lực để những chuyến xe thư viện lưu động đến được gần hơn với ngày càng nhiều học sinh tại tất cả các trường học trong tỉnh, nhất là học sinh ở xa khu vực trung tâm. Song song với đó, các ngày trong tuần tại Thư viện tỉnh, 7 phòng đọc chức năng đều sẵn sàng để phục vụ bạn đọc. Với nhu cầu ngày càng tăng cao



Nhiều phụ huynh khuyến khích con em đến đọc sách tại Thư viện tỉnh.

của độc giả nhỏ tuổi, hiện nay phòng đọc thiếu nhi, phòng đọc tổng hợp, phòng cấp thẻ mở cửa vào cả ngày nghỉ trong tuần, đáp ứng nhu cầu tìm kiếm thông tin, là điểm đến hấp dẫn giúp các phụ huynh cũng như học sinh có thể thư giãn sau một tuần làm việc, học tập căng thẳng.

Đưa các con đến làm thẻ đọc tại Thư viện tỉnh, chị Hoàng Thị Thúy Hòa, xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình phấn khởi cho biết: Thư viện tỉnh được xây lại khá khang trang và có các phòng đọc. Bởi vậy, các con đến đây có thể tra cứu các tài liệu học tập trong nước cũng như nước ngoài thông qua sách báo, máy tính, đồng thời có thể học nhóm luôn tại đây rất thuận tiện và bổ ích. Ngoài ra cũng có thể xuống phòng thiếu nhi và tìm những cuốn truyện để giải trí. Đây là điểm đến được

rất nhiều người yêu thích.

Bà Lê Thị Thanh, Phó Giám đốc phụ trách Thư viện tỉnh chia sẻ: Lượng độc giả đến đông hơn so với thời gian ở trụ sở cũ rất nhiều. Chúng tôi cố gắng sắp xếp thời gian để các ngày trong tuần có thể đóng cửa muộn hơn, thêm vào đó là việc mở cửa vào ngày chủ nhật vì sau một tuần làm việc, học tập bận rộn, ngày nghỉ cuối tuần, mọi người đều có thể sắp xếp công việc để thư giãn bên những cuốn sách. Một tín hiệu đáng mừng là vào mỗi ngày nghỉ, chúng tôi đều đón tiếp và cấp phát trên 100 thẻ mới.

Cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, với nhiều dự định trong giai đoạn mới, Thư viện tỉnh nỗ lực phát huy chức năng là cơ quan giáo dục ngoài nhà trường, qua đó góp phần tạo nên một xã hội học tập.



Các em học sinh tìm kiếm thông tin thông qua máy tính có kết nối internet trên xe ô tô thư viện lưu động.



Vì môi trường sống an toàn cho phụ nữ và trẻ em

■ NGUYỄN CƯỜNG

Những năm qua, tình trạng phụ nữ và trẻ em bị bạo hành, xâm hại có chiều hướng gia tăng. Bình quân mỗi năm, toàn tỉnh xảy ra trên 100 vụ bạo hành phụ nữ và 8 - 10 vụ trẻ em bị xâm hại, gây bức xúc trong dư luận xã hội, ảnh hưởng đến an ninh trật tự cũng như tâm lý, cuộc sống của phụ nữ và trẻ em. Vì vậy, nâng cao nhận thức về công tác phòng, chống bạo lực gia đình và xâm hại trẻ em là một trong những việc cần được quan tâm đẩy mạnh thực hiện.



Cán bộ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tuyên truyền kiến thức phòng, chống xâm hại trẻ em cho học sinh Trường Tiểu học và THCS Minh Tân (Kiến Xương).

Số vụ bạo hành, xâm hại phụ nữ, trẻ em tăng

Theo thống kê của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, từ năm 2017 đến năm 2019, toàn tỉnh xảy ra 523 vụ bạo lực gia đình (năm 2017 có 146 vụ, năm 2018 có 199 vụ, năm 2019 có 178 vụ). Các loại bạo lực gồm: thể xác, tinh dục, tinh thần, kinh tế và kiểm soát hành vi. Còn theo thống kê của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, giai đoạn 2011 - 2014 trên địa bàn tỉnh có 58 trẻ em bị xâm hại (41 trẻ bị xâm hại tình dục, 17 trẻ bị bạo lực). Giai đoạn từ năm 2015 đến tháng 6/2019 có 74 trẻ bị xâm hại (52 trẻ bị xâm hại tình dục, 21 trẻ bị bạo lực, 1 trẻ bị mua bán) và đây cũng là giai đoạn số trẻ em bị bạo lực tăng 4 vụ, trẻ bị xâm hại tình dục tăng 11 vụ và tăng 1 vụ mua bán trẻ em. Hầu hết trẻ em bị xâm hại tình dục đều là nữ và ở độ tuổi từ 13 - 16 tuổi. Đây chỉ là số vụ được chính quyền địa phương báo cáo, ngoài ra còn những phụ nữ, trẻ em bị bạo hành, xâm hại mà người bị hại không dám lên tiếng.

Nguyên nhân sâu xa của bạo lực gia đình là do xã hội vẫn tồn tại những quan niệm về định kiến giới, tư tưởng trọng nam khinh nữ; tình trạng chống nghiện rượu, sa vào cờ bạc, con cái vi phạm pháp luật... dẫn đến vợ chồng lục đục, kinh tế khó khăn, mâu thuẫn vợ chồng gay gắt và khi đó xảy ra bạo lực trong gia đình. Với

các vụ bạo hành, xâm hại trẻ em, xuất phát từ việc trẻ chưa được hướng dẫn đầy đủ kiến thức, kỹ năng cần thiết để phòng tránh bị xâm hại tình dục; các em khi bị xâm hại tình dục đa phần đều có tâm lý sợ hãi, mặc cảm, tự ti nên không dám chia sẻ, không dám tố giác kẻ phạm tội. Cha mẹ ít dạy con kỹ năng tự bảo vệ và đôi khi vì e ngại ảnh hưởng đến tương lai của con em mình nên cũng không tố giác kẻ phạm tội.

Cộng đồng cùng lên tiếng

Xây dựng môi trường sống an toàn, chấm dứt bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em là thước đo cho sự tiến bộ, là trách nhiệm chung của toàn xã hội và mỗi người dân. Do đó, cộng đồng tiếp tục chung tay, thể hiện sự quyết tâm hơn nữa trong xây dựng môi trường sống an toàn cho tất cả chúng ta, trong đó có phụ nữ và trẻ em. Thời gian qua, ngành Lao động - Thương binh và Xã hội tích cực phối hợp với các sở, ngành đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại phụ nữ và trẻ em thông qua các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng về chăm sóc, bảo vệ phụ nữ, trẻ em cũng như các biện pháp phòng, chống bạo lực, xâm hại phụ nữ và trẻ em cho mọi tầng lớp nhân dân. Trong 5 năm (2015 - 2019), các cấp, ngành, địa

phương trong tỉnh đã tổ chức 240 chiến dịch truyền thông về công tác chăm sóc, bảo vệ phụ nữ, trẻ em; in ấn, treo trên 10.000 pa nô, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu, biển báo; in và phát trên 730.000 tờ rơi, tờ gấp, sách hỏi đáp về phòng, chống bạo lực gia đình. Từ đầu năm đến nay, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh đã phối hợp với các ngành, đoàn thể tổ chức 350 lớp truyền thông cho trên 43.000 lượt cán bộ, hội viên, phụ nữ kiến thức pháp luật về phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội...; phối hợp với Hội Luật gia tỉnh tổ chức 30 lớp phổ biến pháp luật cho 3.600 phụ nữ thuộc 30 cơ sở hội. Hội liên hiệp phụ nữ các huyện, thành phố và các xã, phường, thị trấn phối hợp tổ chức 303 lớp tuyên truyền Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em..., thu hút trên 27.000 lượt hội viên, phụ nữ tham gia. Từ đó góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân trong công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại phụ nữ và trẻ em.

Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới năm nay diễn ra từ ngày 15/11 đến ngày 15/12

với chủ đề "Chấm dứt bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em". Theo ông Phí Ngọc Thành, Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, cùng với việc triển khai các hoạt động theo kế hoạch của UBND tỉnh như tập trung đẩy mạnh phổ biến, giáo dục pháp luật về bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới; vận động toàn xã hội chủ động, tích cực hành động nhằm thực hiện hiệu quả các chính sách, chương trình về bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới; tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ, tự phòng ngừa bạo lực, xâm hại phụ nữ và trẻ em..., ngành Lao động - Thương binh và Xã hội cùng các sở, ngành, địa phương triển khai đồng bộ nhiều hoạt động theo hướng nâng cao năng lực cho phụ nữ và trẻ em để họ có khả năng tự bảo vệ và xây dựng môi trường sống, làm việc an toàn cho chính mình và gia đình. Đồng thời đẩy mạnh việc lên tiếng trong các vụ việc xâm hại quyền và lợi ích của phụ nữ và trẻ em, tham gia giám sát và phản biện xã hội đối với các quy định pháp luật liên quan đến quyền lợi của phụ nữ và trẻ em. Song song với tuyên truyền, nhiều mô hình về phòng, chống bạo lực, xâm hại phụ nữ và trẻ em đã được xây dựng, nhân rộng, góp phần nâng cao nhận thức cho toàn xã hội về công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại phụ nữ, trẻ em.



BÁNH CHƯNG PHỐ LÊ Đậm đà hương vị truyền thống

■ THU THỦY - TIẾN ĐẠT



Nhiều người tuy tuổi đã cao song vẫn duy trì làm nghề, truyền nghề cho con cháu.

Đạt chân đến phố Lê mọi người dễ dàng nhận thấy mùi bánh thơm nồng tỏa ra từ sự kết hợp của lá dong, gạo nếp cái hoa vàng cùng vị ngọt bùi của đậu xanh, vị ngậy béo của nhân thịt trong chiếc bánh chưng. Hương vị này đã tạo nên nét đặc trưng riêng của bánh chưng phố Lê mà không thể lẫn với bất kỳ nơi nào. Bà Nguyễn Thị Thắm là người làm bánh chưng cao tuổi nhất ở phố Lê cho biết: Năm nay tôi 85 tuổi nhưng gắn bó với nghề bánh chưng được 50 năm. Đây là một nghề vất vả nhưng ai cũng muốn gắn bó phần vì yêu nghề phần vì thu nhập chính của gia đình. Nếu là ngày thường các hộ phải thức dậy từ 4 giờ sáng để chuẩn bị, còn đến dịp tết thì không kể ngày đêm, cả tuần thức trắng đêm không ngủ để gói bánh là chuyện bình thường. Ngày thường nhà bà Thắm chỉ gói khoảng 15kg gạo nhưng cứ đến dịp tết Nguyên đán bà gói từ một vạn bánh trở lên. Để có chiếc bánh ngon, người làm bánh phải cẩn thận từng công đoạn, trong đó bắt buộc gạo phải là gạo nếp cái hoa vàng, đỗ phải nấu chín, thịt phải là thịt ba chỉ. Tuy nhiên, điều khác biệt nhất là các nơi gói bằng đồ sống thì ở phố Lê đỗ phải được đồ chín, cho gia vị rồi mới gói. Công đoạn luộc bánh cũng

mất nhiều thời gian hơn, từ 6 - 10 tiếng mới được một nồi nèn bánh rền, ngon và để được lâu hơn nơi khác.

Một trong những người gói bánh ngon nổi tiếng nhất ở phố Lê, bà Nguyễn Thị Thu Tĩnh cho biết: Bánh chưng là nghề truyền thống được các cụ truyền lại nên tôi đã kế thừa và luôn giữ lửa cho nghề phát triển. Để gói được chiếc bánh ngon đòi hỏi rất nhiều công đoạn cầu kỳ, lá dong phải chọn những chiếc lá còn tươi màu xanh, tàu lá còn nguyên vẹn không rách và rửa sạch sẽ, gạo phải ngâm đãi sạch, đỗ phải thổi dẻo rồi nắm lại, thịt thái ngang khổ, ướp gia vị. Người gói bánh phải biết kết hợp, pha trộn các nguyên liệu để tạo thành một chiếc bánh sao cho hài hòa, cân bằng. Một chiếc bánh cần phải kết hợp 2 lạng thịt, 1,2 lạng đỗ, 5 lạng gạo mới ngon hay như 10kg gạo cần xóc với 1 lạng muối để bảo đảm độ đậm đà của bánh. Nếu gói 1 cái bánh chỉ cần 3 phút nhưng khâu chuẩn bị mất rất nhiều thời gian như quá trình ngâm gạo phải mất từ 2 - 3 tiếng, đỗ ngâm 1 tiếng rồi nấu chín, đánh tơi, nắm lại thành quả đỗ, thịt thái xong ướp ngấm gia vị, hạt tiêu mới gói được. Điều đặc biệt là bánh chưng phố Lê chỉ gói bằng tay, tuy hình thức không đẹp như gói bằng khuôn nhưng bánh chặt hơn

và rền hơn, chất lượng ngon hơn. Ngoài bánh chưng vuông, ở phố Lê còn nổi tiếng bởi chiếc bánh gù. Đây là sản phẩm nhỏ gọn, chỉ với 5.000 đồng/cái nhưng lại là sản phẩm được rất nhiều người yêu thích và hợp với khẩu phần cho bữa sáng. Theo bà Tĩnh, đời sống ngày càng cao thì nhu cầu dùng bánh chưng ngày càng nhiều. Nhiều thực khách truyền tai nhau về chất lượng của bánh đã giới thiệu bạn bè các tỉnh về đặt bánh ở đây, vì vậy thị trường tiêu thụ bánh chưng phố Lê không chỉ ở trong nước mà nhiều người còn mua mang sang cả nước ngoài để làm quà.

Người gói bánh chưng ở phố Lê không có ngày nghỉ, họ làm quanh năm bởi đây là nghề thu nhập chính. Hiện nay, ở phố Lê có hơn 10 hộ làm nghề bánh chưng, những ngày thường mỗi hộ gói trung bình từ 50 - 100 chiếc, còn dịp tết ở phố Lê đông vui như hội, nhà nào cũng huy động mấy chục người gói, mỗi ngày gói hàng nghìn chiếc, khách tập nập ra vào đặt bánh. Bà Nguyễn Thị Kim Oanh ở phố Lê khẳng định: Mỗi ngày bà gói khoảng 100 bánh vuông, 100 bánh gù và chỉ cần bày bán ở nhà và chợ là hết hàng bởi thương hiệu bánh chưng phố Lê vốn ngon nổi tiếng. Giờ đây không chỉ dịp tết mà bất cứ nhà ai có việc như đến ngày giỗ hay đám cưới

Gói bánh chưng là nét đẹp truyền thống từ bao đời nay của người dân Việt Nam mỗi dịp tết đến xuân về. Không khí rộn ràng chuẩn bị gạo nếp, lá dong, hạt mềm... để gói bánh đã tạo nên hương vị tết không thể nào quên của mỗi người con đất Việt. Thế nhưng, ở phố Lê, thôn Khánh Mỹ, xã Phúc Khánh (Hưng Hà) thì ngày nào cũng là ngày tết bởi ngày nào người dân nơi đây cũng gói bánh chưng để phục vụ thực khách ưa chuộng loại bánh này.

người dân đều đặt hàng. Riêng nhà bà chỉ luộc bánh bằng bếp củi, gạo phải dùng gạo nếp cái hoa vàng, gói bằng lá dong ta và luộc 6 tiếng trở lên để bảo đảm độ rền của bánh. Vì thế, đến nay mặc dù đã 35 năm làm nghề nhưng nhà bà vẫn giữ được các mối hàng ở các nơi như Quảng Ninh, Hà Nội, Hải Phòng đến đặt hàng. Theo bà Oanh, để duy trì nghề này điều quan trọng nhất là phải yêu nghề và lấy chất lượng, chữ tín đặt lên hàng đầu.

Chị Nguyễn Thị Yến là một người con xa quê đang sống tại Bắc Ninh cho biết: Mỗi lần về quê, chiếc bánh chưng phố Lê không thể thiếu trong gói đồ lễ mang đi để làm quà cho mọi người. Hương vị của bánh rất đặc biệt, ăn rất dẻo, vừa miệng và đặc biệt là nhân đỗ trong bánh được quyện với thịt ba chỉ rất ngậy, thơm, khác hẳn với bánh những nơi khác. Vì vậy, mỗi lần về quê, người thân, bạn bè thường nhờ mua giúp để ăn và làm quà biếu.

Có thể nói, đây là món ăn, là hương vị mà ai đi đâu cũng muốn được thưởng thức, như một biểu tượng cho sự đoàn viên, sự đủ đầy. Khi thưởng thức bánh chưng, người ăn chỉ cần gỡ từng lớp lá dong đặt ra đĩa và sử dụng chính những chiếc lát tre gói bánh để cắt thành 8 miếng. Trong không khí của những ngày tết, trên mâm cơm của mỗi gia đình Việt nói chung, ở phố Lê nói riêng đều không thể thiếu đĩa bánh chưng xanh, bởi nếu thiếu bánh chưng thì xem như thiếu đi một phần trọn vẹn của năm mới khởi đầu.

NHAM LANG TIÊN HIÊN

■ QUANG VIỆN

Các nhà nghiên cứu lịch sử, văn hóa khi về làng Nham Lang, xã Tân Tiến, huyện Hưng Hà khẳng định rằng chữ “Nham” trong “Hán tự” có bộ “thạch” bởi nghĩa của chữ “Nham” là “đá” nên Nham Lang là “hành lang đá” đã khiến giới sử gia phải sửng sốt. Thời Hai Bà Trưng đầu thế kỷ I các xã Đoan Hùng và Tân Tiến, huyện Hưng Hà và cả tỉnh Thái Bình ngày nay chỉ là vùng đất nổi ven biển, không hề có núi đá vụn mà “các cụ” ta lại đặt tên làng là Nham Lang chắc phải có ý nghĩa sâu xa. Có ý kiến cho rằng nơi đây là phòng tuyến quân sự của Bát Nạn tướng quân nên rất có thể bà đã cho xây dựng phòng tuyến quân sự bằng...đá.



Từ đường Chi tộc Nguyễn Phi Hiên, làng Nham Lang, xã Tân Tiến, huyện Hưng Hà.

Khi nghiên cứu về các tướng lĩnh thời Hai Bà Trưng, Phó Giáo sư Diệp Đình Hoa (Viện Khảo cổ học) đã dành nhiều thời gian nghiên cứu về thân thế Bát Nạn tướng quân Vũ Thị Thục, đặc biệt quan tâm về địa đồ quân sự gò Kim Quy (Tiên La), làng Nham Lang, Lương Ngọc nơi Bát Nạn tướng quân đã chọn làm phòng tuyến khi bị giặc Đông Hán với lực lượng quá mạnh tiến đánh, bà không chống trả được đành lui về để củng cố lực lượng, “chiêu binh mai mã”. Cũng theo tài liệu khảo cổ học, xã Tân Tiến, huyện Hưng Hà ngày nay có ba làng cổ còn giữ nguyên tên là Nham Lang, Lương Ngọc (tên Nôm là Buộm), làng An Nhân (tên Nôm là Rầy) và có khoảng 30 gò đồng, hiện vẫn còn “hiện diện” như: đống Đình, đống Am, đống Giữa, đống Đanh... Dòng Tiên Hưng chảy qua làng Nham Lang xưa có tên “sông Đa Cương hương” (nhiều gò đồng) nay các dấu tích gò đồng đã nhạt phai do năm tháng bởi con người khai phá, san gò, lấp trùng để sinh cơ, lập nghiệp làm biến dạng địa hình, chỉ còn lại “hình bóng” cánh đồng cổ xưa là Mế, Ma Lác, Ma Thụ...

Chuyến đi đã mới đây về làng Nham Lang, nhóm nghiên cứu chúng tôi được cụ chiến binh Bùi Văn Mão, Bí thư Chi bộ, Trưởng ban Công tác mặt trận thôn Nham Lang, người nhiều năm dành thời gian nghiên cứu, sưu tầm về lịch sử, văn hóa làng

Nham Lang cho biết, làng Nham Lang từ thời Hai Bà Trưng đã có 37 bậc tiên nhân anh dũng đi theo Bát Nạn tướng quân đánh giặc Đông Hán. Thời Lê trung hưng, xã Nham Lang, huyện Ngự Thiên, nay là thôn Nham Lang, xã Tân Tiến, huyện Hưng Hà có quan Thượng thư “Bảng nhân Bùi Viết Lương”. Theo các tài liệu khảo cứu, Bùi Viết Lương sinh ra trong một gia đình nông dân nghèo nổi đời làm nghề nông tang, cảnh nhà khó khăn, sau phải theo cha bạt xứ sang xã Dũng Kiều, huyện Nam Sang (nay là thị trấn Vĩnh Trụ, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam) cấy thuê, cuộc mưu sinh vất vả cũng khai khẩn được vài mẫu ruộng. Từ nhỏ, Bùi Viết Lương chịu khó học hành lại được thầy Vũ Vinh Trinh dạy bảo. Năm Quang Thuận thứ 7 (1466), vua Lê Thánh Tông xuống dụ tổ chức khoa thi Bính Tuất, sĩ tử cả nước hơn ngàn người về kinh ứng thí, chỉ chọn được 27 người đỗ tiến sĩ, Bùi Viết Lương đỗ thứ nhì được gọi là Bảng nhãn. Đỗ đạt, Bùi Viết Lương được vua vời ra làm quan, thời thịnh trị “vua sáng, tôi hiền” Bùi Viết Lương với năng lực vượt trội đã được vua Lê tin dùng và phong chức “Đông các Đại học sĩ”. Bùi Viết Lương tận tâm giúp vua xem, sửa các chiếu, sắc, lệnh chỉ... sau rồi triều đình lại thăng cho ông đến chức Tả Thị lang bộ Lại, rồi sau tiếp tục phong chức cho ông đến Công Bộ Thượng thư.

Năm Tân Mão (1471), Bùi Viết Lương vâng mệnh triều đình đi sứ Trung Quốc, ông giữ chức Chánh sứ làm bốn phạn “tuế cống” thường lệ. Sứ mệnh vua giao sang sứ nước người (Bắc quốc) vốn dĩ phải cung kính, khiêm nhường nhưng Bùi Viết Lương luôn nghĩ vẫn phải giữ thể diện cho vua. Chuyến đi sứ thành công, Bùi Viết Lương được triều đình “Bách quốc” cho về nước, vì đối xử đúng lẽ và xử trí thông minh nhiều vụ việc để lại tiếng thơm nên khi về nước, Hoàng đế Trung Hoa còn ban cấp nhiều vàng bạc, gấm vóc cho đoàn sứ của ta. Theo gia phả họ Bùi làng Vĩnh Trụ (Hà Nam), sau 10 năm đi sứ Trung Quốc trở về, Bùi Viết Lương đã có nhiều đóng góp với triều đình nhà Lê, cụ thể là chỉ đạo quân sĩ bồi đắp toàn bộ tuyến đê ven biển Bắc Bộ vào năm Hồng Đức thứ 3, xây dựng nhiều cầu cống, mở nhiều lò gạch phục vụ công cuộc xây dựng kinh thành và đất nước, lại mở thêm nhiều bến cảng, đóng nhiều tàu thuyền đánh bắt cá và chiến thuyền phục vụ quân sự. Ông cũng là người chỉ đạo các nhóm thợ sản xuất, chế tạo ra “Bảo Long thông xa, Cự Môn trung xa và Tiểu xa” một loại phương tiện giống như ô tô bây giờ để chuyên phục vụ công việc vận tải phù hợp với các loại địa hình “bán sông biển” nước ta thời bấy giờ. Ngoài ra, ông còn lo việc trị thủy, đắp đê điều, thu phí, cấp phí cho các công trình

xây dựng Vạn An (phía Bắc); Tư Dung (phía Nam) không chậm trễ, được vua khen thưởng nhiều lần. Theo các nguồn khảo luận, Bùi Viết Lương là tiến sĩ khai khoa của huyện Diên Hà, là “Bách đình” đầu tiên của Long Hưng - Thân Khê triều Lê và là công thần trung tín thời Hồng Đức. Trong suốt cuộc đời làm quan triều Lê trung hưng Bùi Viết Lương tận trung với triều đình, là người có công lao lớn với đất nước. Bước sang triều Mạc, làng Nham Lang có tiến sĩ Nguyễn Uyên tham gia chính trường nhà Mạc từ thời ấu chúa Mạc Phúc Nguyên, trải phụng ba đời vua Mạc (Mạc Phúc Nguyên, Mạc Mậu Hợp, Mạc Kính Chi), năm 1566, ông được triều đình nhà Mạc bổ nhiệm chức “Hữu Thuyết thư” sau chuyển thành “Tả Thuyết thư” rồi bổ nhiệm chức “Tả Dụ Đức”... Nguyễn Uyên được thăng chức Thị Lang bộ Lại thời Mạc Mậu Hợp (1562 - 1592) sau đó lại gia thăng Thượng thư.

Chiến tranh Nam - Bắc triều (Lê - Mạc) vào giai đoạn ác liệt, nhiều năm vua Mạc không cử sứ sang cống nhà Minh (Trung Quốc), tình thế “nước nhỏ” (ý chỉ Đại Việt) bị o ép bởi nước lớn Trung Hoa, tháng 12 năm Diên Thành thứ 2 (1579) vua Mạc cử các văn thân Lương Phùng Thi (Chánh sứ), Nguyễn Uyên (Phó sứ), Đỗ Nhân An, Nguyễn Khắc Tuy... sang sứ nhà Minh để “bổ túc cống phẩm còn thiếu trong mấy năm”. Thời nội chiến Trịnh

Mạc việc đi sứ được xem là việc “truan chuyên, cực nhọc”. Chuyến đi công cán này trong 4 năm mãi đến tháng 2 năm Diên Thành thứ 5 (1582) nhờ tài biện hộ thấu tình, đạt lý của Lương Phùng Thi, Nguyễn Uyên... vua Minh chỉ khiến trách chiếu lệ rồi mở yến tiệc, “ban yến yên ỹ”, xuống lệnh cấp lộ phí cho đoàn sứ bộ nước ta “hồi quốc”. Về nước, Thượng Thư bộ Lại Trần Văn Nghị tiến cử Nguyễn Uyên vào chức Thượng thư song ông chỉ xin giữ chức Tả Thị Lang, nguyện tận tâm, tận lực phục vụ triều đình. Đúng lúc Trung Hưng hầu Trịnh Cối mất, Tả Thị Lang Nguyễn Uyên bàn với Thượng Thư Trần Văn Nghị đưa linh cửu Trung Quận Công qua đèo Tam Điệp (Ninh Bình) để Tiết chế Trịnh Tùng và vua Thế Tông (triều Lê) an táng cho trọn tình huynh đệ. Nhà Mạc sau đó bị dẹp tan, nhà Lê trung hưng nhớ nghĩa tình xướng xuất đưa thi hài Trịnh Cối về Thanh Hóa của Nguyễn Uyên nên vua Lê nhiều lần cử người về vấn an Thượng thư triều cũ Nguyễn Uyên ra nhậm chức. Biết lòng trắc ẩn của vua Lê nhưng Nguyễn Uyên một mực dâng sớ đội ơn vua Lê và lấy cớ tuổi già xin được ở quê dưỡng lão và mở trường dạy học. Con trai ông là Nguyễn Trạch (1571-?) cũng là học trò của ông dạy dỗ mà sau đó đạt tiến sĩ khoa Mậu Thìn niên hiệu Vĩnh Tộ thứ 10, đời vua Lê Thần Tông trở thành bậc công khanh của triều Lê trung hưng.

Nhà nghiên cứu văn hóa dân gian Phạm Minh Đức, nguyên Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch



Sách “Văn hóa và cư dân vùng đồng bằng sông Hồng” có ghi: “Thái Bình là tỉnh đồng bằng không có đồi núi, độ cao địa hình từ 0,8m đến 2,5m so với mặt nước biển. Bề mặt địa hình không lộ đá gốc (đá cứng) mà chỉ có các loại đất đá là các trầm tích trẻ bờ rời được tạo thành cổ nhất khoảng 6000 năm trước đây và tiếp tục được bồi đắp cho đến ngày nay”.

Ông Bùi Duy Lan, nguyên Giám đốc Bảo tàng tỉnh



Trong truyền họ Hoàng (họ Vàng thuộc tộc Việt - Mường, dòng quan lang, tổ tiên quốc mẫu Hoàng Thị Mậu, thân mẫu Bát Nạn tướng quân Vũ Thị Thục) được dân tôn là Mế đã khai thác đồng Mế, thôn Nham Lang, xã Tân Tiến cho gia nhân làm rẫy. Bãi rẫy ấy là làng Rầy, nay là thôn An Nhân, xã Tân Tiến.

Ông Bùi Văn Mão, Bí thư Chi bộ, Trưởng ban công tác mặt trận thôn Nham Lang, xã Tân Tiến, huyện Hưng Hà



Làng Nham Lang xưa kia là một xã nhỏ, có khoảng 3 xóm với khoảng 200 suất đình. Đến triều Lý (1010) Nham Lang trở thành đất quan ải, quan điền và lộc điền phát triển rực rỡ. Triều Trần, Nham Lang nằm trong hành cung Ngự Thiên nơi lui về của vương thất trong ba cuộc kháng chiến chống giặc Mông Nguyên.

DIỄN ĐÀN PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG...

(tiếp theo trang 1)

quan trọng vào tỷ trọng của ngành Nông nghiệp. Diện tích nuôi ngao tăng mạnh, từ 1.089ha (năm 2010) lên 3.169ha (năm 2019); sản lượng ngao tăng từ 30.100 tấn (năm 2010) lên 110.306 tấn (năm 2019). Những năm gần đây, người dân phát triển thêm đối tượng nuôi mới là hàu tại khu vực cửa Ba Lạt, xã Nam Phú (Tiền Hải) với 4 hộ nuôi, tổng số 420 bèo, sản lượng đạt 1.470 tấn/năm. Kết quả bước đầu cho thấy nuôi hàu cửa sông thích nghi tốt với điều kiện môi trường và có khả năng phát triển trong thời gian tới. Hiện nay, sản lượng ngao nuôi của Thái Bình lớn nhất cả nước (chiếm khoảng 44,5%). Sản phẩm ngao và hàu được xuất khẩu tới nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới. Thời gian tới, tỉnh Thái Bình sẽ tiếp tục chỉ đạo ngành Nông nghiệp xây dựng kế hoạch triển khai nhằm cụ thể hóa các chủ trương, mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Bình lần thứ XX đề ra. Tập trung đẩy mạnh phát triển nuôi trồng, chế biến ngao, hàu theo hướng hiệu quả, bền vững, bảo vệ môi trường sinh thái và nguồn lợi thủy sản tự nhiên. Tổ chức liên kết sản xuất theo chuỗi, giảm dần xuất khẩu sản phẩm thô và sơ chế, nâng cao tỷ trọng chế biến sâu, đa dạng hóa các sản phẩm chế biến và thị trường tiêu thụ như sản phẩm làm sẵn, ăn liền. Tổ chức có hiệu quả hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối tiêu thụ sản phẩm tới các tỉnh, thành phố trên cả nước và xuất khẩu nước ngoài.

Đối với cả nước hiện có 18 tỉnh nuôi ngao thương phẩm, tổng diện tích gần 19.500ha. Nhìn chung, các mặt hàng ngao khá được ưa chuộng và tiêu thụ tốt ở thị trường nội địa và xuất khẩu. Tuy nhiên, việc nuôi ngao tại các tỉnh vẫn tồn tại nhiều hạn chế cần khắc phục như nuôi tự phát, thiếu quy hoạch chi tiết vùng nuôi

ngao; trình độ kỹ thuật sản xuất của người dân chưa đáp ứng được yêu cầu; công nghệ chế biến đơn giản... Do vậy, việc tổ chức diễn đàn nhằm đánh giá hiện trạng chế biến, tiêu thụ ngao, hàu tại Việt Nam; hiện trạng và định hướng phát triển hoạt động sản xuất giống và nuôi thương phẩm ngao tại Việt Nam; tiềm năng, thế mạnh trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ ngao của tỉnh Thái Bình...

Tại diễn đàn, các đại biểu đã thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm trong kết nối sản xuất, tiêu thụ sản phẩm ngao, hàu và định hướng, giải pháp phát triển sản xuất tiêu thụ bền vững; tham quan khu trưng bày, quảng bá các sản phẩm ngao, hàu.

Phát biểu tại diễn đàn, đồng chí Lê Minh Hoan, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhấn mạnh: Trong xu hướng phát triển nuôi trồng thủy sản hiện nay, ngao, hàu được xem là đối tượng nuôi tiềm năng lớn và có vai trò quan trọng cho phát triển nuôi biển. Để phát triển thị trường tiêu thụ ngao, hàu trong bối cảnh mới, các tỉnh ven biển có vùng sản xuất ngao, hàu cần xây dựng chiến lược phát triển theo hình thức chú trọng hợp tác, liên kết sản xuất gắn với thị trường tiêu thụ; giảm chi phí trong quá trình sản xuất, đẩy mạnh chế biến tinh, nâng cao chất lượng sản phẩm và làm tốt công tác quảng bá sản phẩm.

Nhân dịp này, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản, UBND tỉnh Thái Bình, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ký kết hợp đồng thỏa thuận theo hình thức bản ghi nhớ (MOU) trên các lĩnh vực sản xuất giống, thu mua, chế biến, tiêu thụ sản phẩm ngao, hàu.



Theo báo cáo của Trung tâm Đáp ứng khẩn cấp sự kiện y tế công cộng Việt Nam, Bộ Y tế, tính đến 18 giờ ngày 28/11, các quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới đã ghi nhận hơn 62 triệu người nhiễm và hơn 1,45 triệu người tử vong do Covid-19.

Tại Việt Nam, tính đến 18 giờ ngày 28/11, cả nước ghi nhận thêm 2 bệnh nhân nhiễm Covid-19 mới. Tổng số bệnh nhân nhiễm Covid-19 trên cả nước là 1.341 bệnh nhân. Hiện 1.179 bệnh nhân đã được điều trị khỏi, còn 127 bệnh nhân đang cách ly, điều trị tại các cơ sở y tế. Bên cạnh đó, số người tiếp xúc gần với người nhiễm và người nhập cảnh từ nước ngoài về đang cách ly, theo dõi sức khỏe trên cả nước hiện là gần 16.000 người.

Tính đến 16 giờ ngày 28/11 tại Thái Bình, bệnh nhân nhiễm Covid-19 số 1.305 vẫn đang được cách ly, điều trị tại Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương; 1 bệnh nhân tái dương tính cũng đang cách ly, theo dõi sức khỏe tại Khoa Truyền nhiễm, Bệnh viện Đa khoa tỉnh. Tại các khu cách ly của tỉnh là Trung đoàn 568 và khu liên hợp khách sạn, nhà nghỉ Làng Việt (Tiền Hải) đang cách ly, theo dõi sức khỏe 169 người.

Tổng số mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 trên địa bàn tỉnh tính đến ngày 28/11 vẫn là 9.631 mẫu.

HOÀNG LANH

SỐ ĐIỆN THOẠI TIẾP NHẬN CÁC THÔNG TIN VỀ DỊCH COVID-19

SỞ Y TẾ:
0969.851.212
0227.3640.786

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH:
0931.581.292 - 0914.590.476
0227.3831.885

HỘP THƯ BẠN ĐỌC

Tuần qua, Tòa soạn Báo Thái Bình nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, tạp bút, truyện ngắn... của các cộng tác viên trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như các cộng tác viên: Nguyễn Tường Thuật (Thái Thụy); Cao Bá Khoát (Vũ Thư); Xuân Nha (thành phố Thái Bình); Thu Hà (Sở Y tế); Lương Thế Lộc (Ủy ban MTTQ tỉnh); Trúc Lành (Đài TTTH Hưng Hà); Đỗ Văn Xuân (Hà Nội); Nguyễn Văn Toàn (Thửa Thiên Huế); Nguyễn Thị Bích Nhân (Phú Yên); Trần Văn Thiên, Lê Anh Phong (Thành phố Hồ Chí Minh); Nguyễn Minh Thuận, Nguyễn Tuyết Quyên (Bạc Liêu); Nguyễn Ngọc Hưng (Quảng Ngãi); Huỳnh Thị Quỳnh Nga (Tiền Giang); Mai Mộng Tường (Đà Nẵng); Lê Hứa Huyền Trân (Bình Định); Lê Văn Trường (Sóc Trăng); Nguyễn Thị Bình (Tây Ninh); Trần Xuân Phụng (Khánh Hòa)...

Hướng tới kỷ niệm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12, cộng tác viên Lê Anh Phong có các bài thơ: "Đêm Thạch Hãn - hoa đăng", "Ký ức Trường Sơn", "Ký ức về Trung đội Thủ đờ", "Thánh thiện nụ hôn"... Đặc biệt, chuẩn bị cho số báo tết dương lịch 2021 và số báo tết Nguyên đán Tân Sửu, cộng tác viên Nguyễn Văn Toàn có bài: "Chủ tịch Hồ Chí Minh đón tết", "Hạnh phúc vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh", "Tết Nguyên đán là tết đoàn viên", "Ký ức tết", "Tết Huế có gì độc đáo"... Cộng tác viên Cao Bá Khoát có bài "Năm Sửu tàn mạn chuyện trâu"; Nguyễn Thị Bích Nhân gửi truyện ngắn "Ngày mùa xuân bắt đầu". Các cộng tác viên: Xuân Nha có các bài thơ: "Xuân về thành phố Thái Bình", "Sớm xuân Bách Thuận"; "Lộc xuân", "Mùa xuân", "Chào năm mới"; Lê Trường có bài thơ "Mùa xuân nơi đảo xa"; Nguyễn Thị Bình có các bài thơ: "Lộc xuân", "Phác họa xuân", "Xuân đa cảm", "Phải lòng xuân", "Ngan ngọt mùa xuân", "Tranh xuân", "Bến xuân", "Cánh đồng xuân"...

Phản ánh lĩnh vực chính trị - xã hội, cộng tác viên Trúc Lành có tin: Huyện Hưng Hà bồi dưỡng lý luận chính trị và nghiệp vụ công tác tin ngưỡng, tôn giáo cho trên 300 đại biểu là thành viên ban chỉ đạo công tác tin ngưỡng, tôn giáo và nhân quyền ở cơ sở. Theo tin, việc được kịp thời cập nhật các thông tin, văn bản chính sách liên quan đến công tác tin ngưỡng, tôn giáo giúp các thành viên ban chỉ đạo công tác tin ngưỡng, tôn giáo và nhân quyền ở cơ sở thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện. Cộng tác viên Lương Thế Lộc đưa tin Ủy ban MTTQ tỉnh triển khai kế hoạch giám sát thực hiện hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2020. Tại hội nghị, các đại biểu đã tham gia góp ý, thống nhất các nội dung về mục đích, yêu cầu; thời điểm, thời gian; phương thức giám sát. Đồng thời, xác định rõ qua việc giám sát nhằm kịp thời phát hiện những thiết sót, tổng hợp kiến nghị đề xuất, để chính sách giảm nghèo bảo đảm đúng đối tượng, công khai, minh bạch, không để xảy ra lợi dụng, trục lợi chính sách, từ đó tăng cường bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh... Lĩnh vực y tế, dân số, cộng tác viên Thu Hà có bài phản ánh về tăng cường truyền thông giáo dục giới tính, chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng, chống xâm hại tình dục cho học sinh trên địa bàn huyện Đông Hưng...

Tin, bài, ảnh, video clip, thơ, truyện, tản văn... của các bạn gửi về cộng tác đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban Biên tập Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên. Lưu ý: Tin, bài gửi về cộng tác để nghị các bạn ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc. Mỗi tin, bài gửi về cộng tác, để nghị các bạn gửi kèm 1 - 3 ảnh cùng nội dung, có chú thích đầy đủ. Tin, bài thời sự, để nghị các bạn gửi nhanh kịp thời trong ngày để đáp ứng nhu cầu của bạn đọc.

Tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: toasoan@baothaibinh.com.vn.

Trân trọng!